

Kỹ thuật trồng đậu Hà Lan theo hướng sản xuất rau an toàn

Đậu Hà Lan yêu cầu dinh dưỡng khoáng không cao. Cây có thể sinh trưởng phát triển trên nhiều loại đất, từ đất cát nhẹ nhiều mùn đến đất sét nặng, nhưng tốt nhất là đất nhiều mùn đến đất sét nhiều mùn. Trên đất nhẹ, đất cát không giữ được ẩm nên năng suất có xu hướng giảm. Độ chua của đất trồng đậu Hà Lan thích hợp là pH khoảng 5,5 -7,0.

I. Nguồn gốc và yêu cầu sinh thái

Đậu Hà Lan được trồng từ rất lâu, nhưng người ta chưa rõ nguồn gốc chính xác của nó. Nhiều nhà khoa học căn cứ vào sự phân bố gen của loài này đã cho rằng đậu Hà lan có nguồn gốc từ vùng Cận Đông, Trung Á.

Mặc dù hiện nay đậu Hà Lan được trồng ở nhiều nước khác nhau trên thế giới nhưng đậu chỉ sinh trưởng tốt và cho năng suất cao trong điều kiện nhiệt độ từ 18-20 độ C, khí hậu ẩm. Nhiệt độ trên 25 độ C và dưới 12 độ C cây sinh trưởng chậm và ở 35 độ C cây tàn lụi nhanh.

Đậu Hà Lan yêu cầu dinh dưỡng khoáng không cao. Cây có thể sinh trưởng phát triển trên nhiều loại đất, từ đất cát nhẹ nhiều mùn đến đất sét nặng, nhưng tốt nhất là đất nhiều mùn đến đất sét nhiều mùn. Trên đất nhẹ, đất cát không giữ được ẩm nên năng suất có xu hướng giảm. Độ chua của đất trồng đậu Hà Lan thích hợp là pH khoảng 5,5 -7,0.

II. Các biện pháp kỹ thuật

1. Thời vụ:

Gieo trồng từ 5/10 đến 5/11, thu hoạch từ tháng 12 đến đầu tháng 3 năm sau. Nếu gieo muộn, bệnh phấn trắng hại nặng làm năng suất giảm rõ rệt.

2. Giống:

+ Giống địa phương: Vùng Gia Lâm (Văn Đức), Văn Lâm (Hưng Yên).
+ Giống nhập nội: từ Thái Lan, Đài Loan, Trung Quốc, Nhật Bản và Pháp. Nguồn giống nhập nội cho năng suất cao, phẩm chất tốt nhưng tính chống chịu bệnh kém đặc biệt là bệnh phấn trắng.

- Giống đậu Hà Lan leo cần 40 – 50 kg hạt/ha (1,5 – 1,8 kg/sào).

- Giống đậu Hà Lan lùn cần 60 – 80 kg hạt/ha (3 kg/sào).

3. Làm đất:

- Chọn loại đất giữ ẩm tốt, chân đất cao, dễ thoát nước, có độ pH từ 6,0 – 6,5, pH dưới 5,5 phải bón vôi (10-15 kg vôi bột/sào).

- Đất được cày bừa kỹ, làm sạch cỏ trước khi gieo. Cần thực hiện chế độ luân canh với cây khác họ, đặc biệt là cây lương thực.

- Chia luống 1,3 m, mặt luống rộng 1,0 m, cao 25-30 cm.

4. Mật độ, khoảng cách

Gieo 3 hàng với đậu Hà Lan lùn, gieo 2 hàng với đậu Hà Lan leo trên luống để tiện chăm giàn.

Khoảng cách gieo:

- Đậu Hà Lan thấp cây: hàng cách hàng 30 cm, cây cách cây 7cm, mật độ 32 vạn cây/ha.

- Đậu Hà Lan leo: hàng cách hàng 60-70 cm, cây cách cây 20 cm, mật độ 10-12 vạn cây/ha.

5. Phân bón:

Lượng bón:

Loại phân	Lượng phân bón kg/ha	kg/sào	Bón	Bón	Lần 2	Lần 3
			lót	thúc		
Phân chuồng	25.000	920	100	-	-	-
Đạm ure	250-300	9-11	25	20	25	30
Lân supe	300	11	100	-	-	-
kali sulfat	250-300	9-11	25	20	25	30

Tuyệt đối không được dùng phân chuồng tươi, phân bắc tươi và nước phân tươi để bón hoặc tưới. Có thể dùng phân hữu cơ sinh học hoặc phân rác chế biến thay thế phân chuồng với lượng bằng 1/3 lượng phân chuồng.

Cách bón thúc:

+ Lần 1: cây có 4-5 lá thật;

+ Lần 2: bắt đầu nở hoa (trước khi cắm dóc)

+ Lần 3: sau thu quả đợt 1

- Có thể dùng các dạng nitrat amôn, đạm sulfat amôn thay cho urê, clorua kali thay cho kali sunphat hoặc các dạng phân hỗn hợp, phức hợp NPK để bón với liều nguyên chất tương ứng. Ngoài bón đất, có thể phun qua lá các dung dịch dinh dưỡng đa lượng, trung lượng, vi lượng. Đậu Hà Lan leo có thời gian thu hoạch dài hơn nên sau 2 lần thu quả, cần tưới thêm nước phân mục. Làm cỏ, xới, vun 3 lần kết hợp với 3 lần bón thúc, làm giàn khi cây cao 20-25 cm.

6. Tưới nước

Sử dụng nguồn nước tưới sạch (nước sông, nước giếng khoan). Sau khi gieo, cần thường xuyên giữ độ ẩm đất từ 70-75%.

7. Phòng trừ sâu bệnh

Sâu hại: Thường gặp là sâu xám, sâu xanh, sâu vẽ bùa, ruồi đục lá, rệp hại, sâu đục quả và nhện đỏ.

Bệnh hại: Đậu Hà Lan thường gặp một số bệnh hại như bệnh phấn trắng, bệnh cháy lá và đốm lá do vi khuẩn, các bệnh sinh ra từ đất như bệnh héo rũ, bệnh thối đen rễ...

Thực hiện triệt để các biện pháp phòng trừ tổng hợp như luân canh cây trồng, vệ sinh đồng ruộng, bón phân cân đối, trong trường hợp thật cần thiết mới dùng thuốc bảo vệ thực vật hóa học.

Để phòng trừ bọ trĩ thường dùng thuốc Admine 0,5 EC, Confidor 50 EC, Karate 2,5EC, Sherpa 25EC, Trebon 10EC. Sâu đục quả có thể trừ bằng Sherpa 25 EC, Sumicidin 10 EC, Cyperan 25EC, phải phun sớm khi quả mới đậu, thời gian cách ly tối thiểu 7 ngày. Giòi đục lá phun Bathroid 50 EC, Confidor 100 SL.

Để tránh một số bệnh hại sinh ra từ đất, không nên trồng đậu liên tục nhiều vụ mà cần luân canh với các rau khác họ như họ thập tự, họ cà hay lúa nước. Đất không được để úng kéo dài, phải luôn thoát nước, thu dọn và xử lý các tàn dư cây bệnh làm cho ruộng thông thoáng, sạch sẽ. Ngoài ra có thể sử dụng các thuốc trừ bệnh: Valicidin 3SL để trừ bệnh lở cổ rễ, thuốc Anvil 5SC, Score 250 EC, Rovral 50 WP để trừ các bệnh phấn trắng, gỉ sắt, thời gian cách ly ít nhất 10 ngày.

Kỹ thuật phun thuốc phải theo đúng hướng dẫn trên nhãn bao bì của từng loại thuốc.

8. Thu hoạch:

Đậu Hà Lan sử dụng quả non, thu hoạch sau khi hạt non chớm phình to. Thu vào sáng sớm sẽ có chất lượng tốt và tươi hơn, có khả năng bảo quản và vận chuyển tốt hơn. Khi thu hái tránh làm trầy xước hoặc bong lớp phấn trên vỏ quả. Loại quả các quả có vết về sâu bệnh, trầy xước hoặc dị dạng.

Đối với đậu ăn hạt non thu muộn hơn (khi vỏ quả đổi màu), hạt đã phình to và tương đối cứng, nhưng chưa quá già hoặc khô. Hạt được tách ra dùng ngay hoặc chế biến, bảo quản để tiêu thụ dần. Hạt đậu non được chế biến chủ yếu bằng các phương pháp cấp đông hoặc đóng hộp.

Đậu Hà Lan lấy hạt khô được thu hoạch khi hạt đã già, khô, vỏ quả đã bạc. Cần thu kịp thời, không để quá khô vì một số giống có khả năng tự tách vỏ ngay trên cây. Thu và phơi khô nguyên quả, sau đó tách hạt và tiếp tục phơi hạt cho thật khô trước khi đóng gói.

http://www.khuyennongvn.gov.vn/ky-thuat-trong-dau-ha-lan-theo-huong-san-xuat-rau-an-toan_t77c646n21910tn.aspx

